

Số: **31/2025/QĐST-HNGĐ**

K, ngày 01 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992; ĐKKHKT: xóm P, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; hiện cư trú tại: xóm M, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh Dương Văn T, sinh năm 1986; địa chỉ: xóm P, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27; điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2006 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị H và anh Dương Văn Thành.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Dương Văn T thống nhất có 02 con chung là các cháu: Dương Quốc B, sinh ngày 02/11/2012 và cháu Dương Chí D, sinh ngày 18/6/2017. Sau khi ly hôn, chị

Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu Dương Quốc B, sinh ngày 02/11/2012 và cháu Dương Chí D, sinh ngày 18/6/2017.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Dương Văn T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho mỗi cháu 2.000.000 đồng/tháng. Tổng số tiền anh T cấp dưỡng cho 02 cháu một tháng là 4.000.000đ (bốn triệu đồng) kể từ khi ly hôn cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

2.2 Về *chia tài sản chung*: chị Nguyễn Thị H và anh Dương Văn T tự nguyện thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về *án phí dân sự sơ thẩm*: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí thuận tình ly hôn và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng định kỳ được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001985 ngày 11/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Trường hợp Quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã **K**;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trịnh Thị Hoài Thu